

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15/9/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Thế

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Ngọc Côn

2. Bà Nguyễn Thị Công Mừng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Hữu Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Khắc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2022/QĐ-HPT ngày 26/8/2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thuỳ T, sinh năm 1997 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Địa chỉ:* Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

*Bị đơn:* Anh Lý Văn N, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

*Địa chỉ:* Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Vũ Thị Thuỳ T trình bày:*

Chị và anh Lý Văn N kết hôn với nhau vào ngày 27/5/2016, trước khi cưới có

được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, không bị ai ép buộc có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong chị về nhà anh N làm dâu ngay, anh chị sống tại Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc. Đến khoảng tháng 8/2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh N có mối quan hệ tình cảm với người con gái khác. Gia đình họ hàng hai bên đã hoà giải nhưng không thành. Chị và anh N đã ly thân từ tháng 8/2019 đến nay không còn hỏi thăm, liên lạc gì với nhau nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị được ly hôn với anh Lý Văn N.

Về con chung: Chị và anh N có 02 con chung là Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019. Các con chung hiện tại đang sống cùng với chị, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con, không yêu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lý Văn N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh N không cung cấp văn bản ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Vũ Thị Thuỳ T, không tham dự phiên họp, phiên hòa giải nên Tòa án không thu thập lời khai, ý kiến của anh N được.

Tại biên bản xác minh ngày 13/4/2022, ông Vi Văn N - Trưởng công an xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang cung cấp anh Lý Văn N có hộ khẩu thường trú tại Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang hiện tại vắng mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương không nắm được.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2022, bà Hoàng Thị L (mẹ đẻ anh N) trình bày: Chị T và anh N trước khi kết hôn được tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện, được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, hai vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vào ngày 27/5/2016. Sau ngày cưới hai vợ chồng chung sống cùng gia đình tại Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Tình cảm ban đầu thì hạnh phúc. Tuy nhiên trong thời gian gần đây anh Lý Văn N có mối quan hệ tình cảm với người con gái khác nên vợ chồng anh N Chị T nảy sinh mâu thuẫn. Nay Chị T khởi kiện anh N bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Anh N và Chị T có 02 con chung Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019, các cháu vẫn khỏe mạnh phát triển bình thường, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Còn đối với anh Lý Văn N bà cung cấp anh N đang đi làm xa, địa chỉ cụ thể

ở đâu bà không rõ, anh vẫn liên lạc qua điện thoại với gia đình và cũng bảo với gia đình nếu không sống được cùng với nhau thì anh cũng đồng ý ly hôn với chị Vũ Thị Thuý T.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Vũ Thị Thuý T vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt, anh Lý Văn N vắng mặt. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án Đại diện Viện kiểm sát phát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thị Thuý Trang: Cho chị Vũ Thị Thuý T được ly hôn với anh Lý Văn N.

Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thuý T nuôi cả 02 con chung là Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết, vì đương sự không yêu cầu. Sau khi ly hôn anh Lý Văn N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Vũ Thị Thuý T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng là tiền tạm ứng án phí mà chị Vũ Thị Thuý T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số 0010716 ngày 13 tháng 4 năm 2022.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị Thuý T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn giải quyết ly hôn với anh Lý Văn N. Hiện nay anh Lý Văn N có hộ khẩu thường trú tại Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn chị Vũ Thị Thuý Trang vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lý Văn N được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn đã ghi đúng, đầy đủ địa chỉ của bị đơn. Qua xác nhận của người thân của anh N cũng như chính quyền địa phương thì hiện anh N vẫn cư trú tại Thôn C, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, hiện nay anh N đi đâu làm gì gia đình, chính quyền địa phương không được biết. Anh N cũng không cung cấp địa chỉ, nơi ở, nơi làm việc hiện nay cho Chị T biết. Theo Công văn số 12985/QLXNC-P5 ngày 23/6/2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh đối với anh Lý Văn N thì không có thông tin về xuất nhập cảnh tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, khoản 3 Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự được xem là anh N cố tình giấu giếm địa chỉ. Căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N, Chị T theo thủ tục chung.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thuý T và anh Lý Văn N kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/5/2016. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của chị Vũ Thị Thuý T vợ chồng chị chung sống tình cảm ban đầu hòa thuận hạnh phúc nhưng được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh N có mối quan hệ tình cảm với người con gái khác. Chị T và anh N đã ly thân từ tháng 8/2019 đến nay không còn gọi điện, hỏi thăm, liên lạc gì với nhau nữa. Nay chị Trang xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn N, hơn nữa bà Hoàng Thị L là mẹ đẻ của anh N cũng cho rằng anh N có tình cảm với người con gái khác và anh cũng đồng ý ly hôn với Chị T. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Trang và anh N mâu thuẫn là có thật, việc vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng đã ly thân trong thời gian dài cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình,

Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị Thuỳ T, cho chị Vũ Thị Thuỳ T được ly hôn với anh Lý Văn N.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Thị Thuỳ T và anh Lý Văn N có 02 con chung là Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019. Khi ly hôn chị Trang có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung. Xét yêu cầu được nuôi con chung của chị Vũ Thị Thuỳ T, Hội đồng xét xử thấy chị Vũ Thị Thuỳ T có chỗ ở, công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung phát triển đảm bảo. Hiện nay con chung sống cùng với chị Vũ Thị Thuỳ T cháu khỏe mạnh phát triển bình thường, không bệnh tật gì. Hơn nữa anh Lý Văn N thường xuyên không có mặt tại địa phương. Do vậy cần giao con chung là Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019 cho chị Vũ Thị Thuỳ T nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vũ Thị Thuỳ T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Vũ Thị Thuỳ T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thị Thuỳ T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng là tiền tạm ứng án phí mà Chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Thuỳ T: Cho chị Vũ Thị Thuỳ T được ly hôn với anh Lý Văn N.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thuỳ T nuôi cả 02 con chung là Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 23/10/2016 và Lý Minh T, sinh ngày 25/9/2019 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết, vì đương sự không yêu cầu. Sau khi ly hôn anh Lý Văn N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Thuỳ T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng là tiền tạm ứng án phí mà chị Vũ Thị Thuỳ T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số 0010716 ngày 13 tháng 4 năm 2022.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn.
- UBND xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phan Văn Thử**